

## THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

### V/v: Mua sắm bảo hộ lao động năm 2023 – Cảng HK Liên Khương

Cảng hàng không Liên Khương – CN Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi: “Mua sắm bảo hộ lao động năm 2023”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

#### 1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

##### 1.1. Nội dung cung cấp hàng hóa dịch vụ như sau:

| STT | Phương tiện bảo vệ cá nhân cần trang bị phù hợp với chức danh công việc | Thời gian sử dụng: (tháng) | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền | Ghi chú về yêu cầu mẫu mã                                                  |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------|----------|---------------|------------|----------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Quần áo chống cháy                                                      | Cấp khi hỏng               | Bộ          | 11       |               |            | Chất liệu vải bố trắng men chịu nhiệt từ > 500 độ C)                       |
| 2   | Quần áo chống điện từ                                                   | Cấp khi hỏng               | Bộ          | 2        |               |            | Chống tĩnh điện: $10^6$ - $10^9$<br>Chất liệu: Polyester pha sợi carbon    |
| 3   | Áo chống rét                                                            | 12                         | Cái         | 92       |               |            | Vải Kaki dày .Có lớp lót bên trong (Việt Nam )                             |
| 4   | Áo phản quang                                                           | 12                         | Cái         | 104      |               |            | Chất liệu vải lưới dày may theo yêu cầu                                    |
| 5   | Áo mưa (Vải bạt, ni lông)                                               | 24                         | Bộ          | 76       |               |            | Chất liệu nylon ,độ dày: 0.18-0.22 mm, màu sắc: xanh NAVI                  |
| 6   | Mũ cứng chống điện từ trường                                            | 24                         | Cái         | 1        |               |            | Chất liệu: Nhựa ABS, Tiêu chuẩn sản phẩm: TCVN 2603:1987 và TCVN 6407:1998 |
| 7   | Mũ vải có dây đeo                                                       | 12                         | Cái         | 113      |               |            | Bằng vải kaki Tô Châu Trung Quốc may theo tiêu chuẩn, có quai gài          |
| 8   | Mũ vải trắng bao tóc                                                    | 12                         | Cái         | 2        |               |            | Chất liệu vải kate trắng                                                   |
| 9   | Mũ cứng BHLĐ                                                            | 12                         | Cái         | 14       |               |            | Chất liệu: Nhựa ABS, Tiêu chuẩn sản phẩm: TCVN2603:1987 và TCVN            |
| 10  | Kính màu chống bức xạ                                                   | Cấp khi hỏng               | Cái         | 56       |               |            | 100% bảo vệ tia UV, Tiêu chuẩn Châu Âu ANSI Z87.1                          |
| 11  | Khẩu trang lọc bụi                                                      | Cấp khi hết                | Cái         | 372      |               |            | May bằng chất liệu vải Kate kháng khuẩn, dày ( Việt Nam )                  |
| 12  | Nút tai chống ồn                                                        | Cấp khi hết                | Cặp         | 460      |               |            | độ giảm ồn NRR = 17 dB                                                     |
| 13  | Găng tay vải sợi                                                        | 3                          | Đôi         | 428      |               |            | Làm bằng sợi dệt len (                                                     |



| STT | Phương tiện bảo vệ cá nhân cần trang bị phù hợp với chức danh công việc | Thời gian sử dụng: (tháng) | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền | Ghi chú về yêu cầu mẫu mã                                                                                                |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------|----------|---------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                         |                            |             |          |               |            | Việt Nam )                                                                                                               |
| 14  | Găng tay có gai hờ 03 ngón                                              | 2                          | Đôi         | 120      |               |            | Làm bằng sợi dệt len ( Việt Nam )                                                                                        |
| 15  | Găng tay len có gai                                                     | 2                          | Đôi         | 318      |               |            | Xuất xứ Việt Nam, lòng bàn tay có hạt gai cao su tăng độ bám                                                             |
| 16  | Găng tay cao su chuyên dùng vệ sinh                                     | Cấp khi hỏng               | Đôi         | 700      |               |            | Độ dày 39cm ± 1cm, trọng lượng: 115 gram ± 3 gram, xuất xứ: Việt Nam                                                     |
| 17  | Găng tay cao su y tế                                                    | 3                          | Đôi         | 10500    |               |            | Việt Nam, tiêu chuẩn ISO 9001-2008                                                                                       |
| 18  | Găng tay vải bạt                                                        | 3                          | Đôi         | 128      |               |            | Làm bằng vải bố, may theo tiêu chuẩn ( Việt Nam )                                                                        |
| 19  | Găng tay chống dầu                                                      | 12                         | Đôi         | 23       |               |            | DY 806                                                                                                                   |
| 20  | Găng tay cách điện                                                      | Cấp khi hỏng               | Đôi         | 19       |               |            | Điện hạ áp: 1 KV VN, điện áp kiểm tra: 5 KV/2 phút, dòng điện dò kiểm tra: >9 mA                                         |
| 21  | Dép nhựa quai hậu                                                       | Cấp khi hỏng               | Đôi         | 39       |               |            | SX Việt Nam                                                                                                              |
| 22  | Ủng cao su                                                              | 12                         | Đôi         | 82       |               |            | Xuất xứ Việt Nam, Chất liệu: Nhựa PVC, Tiêu chuẩn sản phẩm, TCVN 6410:1998                                               |
| 23  | Ủng cao su chống dầu                                                    | 12                         | Đôi         | 23       |               |            | Xuất xứ: Việt Nam, chống dầu, Acid, chịu đựng được trong dầu DO và acid sulfuric 50% trong vòng 24h với nhiệt độ 30 độ C |
| 24  | Giày vải                                                                | 12                         | Đôi         | 12       |               |            | Cty ASIA VN . Vải bố dày, đế cao su                                                                                      |
| 25  | Giày mũi sắt chống trơn trượt                                           | Cấp khi hỏng               | Đôi         | 43       |               |            | Xuất xứ Việt Nam. Chất liệu da bò, mũi giày bọc thép, đế lót thép                                                        |
| 26  | Giày da cao cổ                                                          | 12                         | Đôi         | 41       |               |            | Xuất xứ Việt Nam. Chất liệu da bò, mũi giày bọc thép, đế lót thép                                                        |
| 27  | Giày da thấp cổ                                                         | 12                         | Đôi         | 7        |               |            | Xuất xứ Việt Nam. Chất liệu da bò, đế cao su chống trơn trượt                                                            |
| 28  | Giày da đế cao su cách điện                                             | 12                         | Đôi         | 28       |               |            | Xuất xứ Việt Nam. Chất liệu da bò, đế cao su chống trơn trượt                                                            |
| 29  | Dây an toàn                                                             | Cấp khi hỏng               | Cái         | 19       |               |            | Xuất xứ: Việt Nam, có móc bướm, sợi bố tốt                                                                               |
| 30  | Xà phòng                                                                | Cấp khi hết                | Cục         | 630      |               |            | Thành phần diệt khuẩn tiên tiến, hoạt chất Active5 ( Việt Nam )                                                          |
| 31  | Đệm vai                                                                 | 2                          | Cặp         | 20       |               |            | VN. Vải bố dày                                                                                                           |
| 32  | Kính trắng chống bụi                                                    | Cấp khi hỏng               | Cái         | 23       |               |            | Kính trong không độ                                                                                                      |



| STT | Phương tiện bảo vệ cá nhân cần trang bị phù hợp với chức danh công việc | Thời gian sử dụng: (tháng) | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền | Ghi chú về yêu cầu mẫu mã                                                 |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------|----------|---------------|------------|---------------------------------------------------------------------------|
| 33  | Mặt nạ phòng độc chuyên dùng                                            | Cấp khi hỏng               | Cái         | 33       |               |            | BP 306                                                                    |
| 34  | Giày nhựa đi mưa                                                        | 12                         | Đôi         | 25       |               |            | Xuất xứ <i>Việt Nam</i> . Chất liệu cao su màu để cao su chống trơn trượt |

**1.2. Yêu cầu về chất lượng sản phẩm:**

Yêu cầu cung cấp sản phẩm BHLĐ phải đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, quy cách, quy chuẩn được kiểm định theo quy định của nhà nước.

**1.3. Yêu cầu về giá và hình thức thanh toán:**

Giá: đề nghị chào giá trọn gói (đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế), đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

**2. Thời gian, địa điểm gửi hồ sơ chào giá**

- Địa điểm giao nhận: Tại Văn phòng Cảng hàng không Liên Khương.
- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 16h00, ngày 11 tháng 8 năm 2023.
- Hiệu lực hồ sơ chào giá: tối thiểu 30 ngày.

(Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền của cơ quan chào giá và đóng dấu)

- Thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: Gửi trực tiếp, Email hoặc qua đường bưu điện.
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá: Văn phòng Cảng HK Liên Khương – QL 20, Thị trấn Liên Nghĩa, Huyện Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng.

**3. Thông tin liên hệ**

- Cảng hàng không Liên Khương – CN Tổng công ty Cảng HK Việt Nam – CTCP.
- Địa chỉ: Cảng HK Liên Khương, Quốc lộ 20, Liên Nghĩa, H.Đức Trọng, T.Lâm Đồng.

- Điện thoại : 0392.903.891/02633.843802

Fax: 02633.843500

- Người liên hệ: Lê Thị Quỳnh Châu

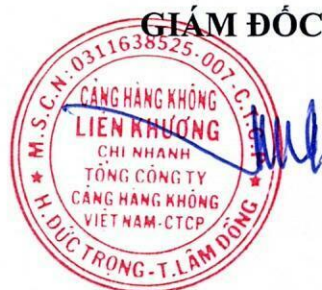
**4. Yêu cầu đối với nhà cung cấp**

- Có đăng ký doanh nghiệp/ đăng ký hoạt động hợp pháp
- Không tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



**Vũ Phạm Nguyễn An**